

\*

*Yên Minh, ngày 03 tháng 3 năm 2022*

Số 21-CTr/HU

## **CHƯƠNG TRÌNH**

**Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025**

-----

Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 308/KH-UBND, ngày 23/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025;

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, với các nội dung cụ thể như sau:

### **I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025, gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện trong toàn Đảng bộ huyện.

2. Cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện với quyết tâm chính trị cao, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; xác định rõ trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể nhiệm vụ cho tổ chức, cá nhân; huy động các nguồn lực để hỗ trợ sản xuất; Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

3. Quán triệt và thực hiện tốt quan điểm chỉ đạo về phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị, gắn với đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào phát triển sản phẩm; Đề cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm, chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

### **II- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Mục tiêu**

##### ***1.1. Mục tiêu chung***

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế khí hậu, thổ nhưỡng và tập trung nguồn lực, nhân lực, khoa học công nghệ để phát triển 05 cây (*cây ăn quả ôn đới, xoài, dược liệu, lúa đặc sản chất lượng cao, tam giác mạch*) và 03 con (*bò vàng, lợn đen địa phương, mật ong bạc hà*) trở thành sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị gắn với phát triển sản phẩm du lịch.

### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

(1) Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp, đầu tư thâm canh, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, tạo bước đột phá về phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị, cụ thể:

- Nâng cấp, hoàn thiện chuỗi giá trị sản phẩm Mật ong bạc hà, phấn đầu năm 2025 tổng đàn ong khoảng 8.000 tổ/năm, sản lượng mật ong bạc hà khoảng 34.000 lít/năm.

- Tham gia phát triển mới các chuỗi giá trị có tiềm năng trở thành hàng hóa, quy mô phù hợp với từng tiểu vùng và theo tín hiệu thị trường, gồm: Chuỗi giá trị sản phẩm cây ăn quả ôn đới (*trồng mới trên 285 ha*); Chuỗi giá trị sản phẩm từ cây dược liệu (*phát triển và duy trì diện tích dược liệu trên 775 ha*); Chuỗi sản phẩm từ cây tam giác mạch (*trồng mới trên 65 ha/năm*); Chuỗi giá trị sản phẩm bò vàng (*phấn đầu tổng đàn bò đến năm 2025 đạt trên 22.300 con, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt trên 1.000 tấn/năm*); Chuỗi sản phẩm từ lợn đen địa phương (*phấn đầu tổng đàn lợn đen địa phương đến năm 2025 đạt trên 56.450 con, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt trên 2.283 tấn/năm*).

(2) Phát triển mạnh các sản phẩm đặc trưng của huyện để từng bước xây dựng các chuỗi giá trị các sản phẩm cấp huyện, gồm: Cây Xoài (*phấn đầu đến năm 2025 trồng mới 80 ha, sản lượng hàng hóa trên 150 tấn*); Cây lúa chất lượng cao (*phấn đầu đến năm 2025 diện tích trên 456 ha, sản lượng lúa hàng hóa trên 1.000 tấn*); chuỗi giá trị từ cây Chè Shan tuyết, với diện tích trên 700 ha, sản lượng chè búp tươi đạt trên 2.000 tấn/năm.

(3) Phấn đầu 100% các sản phẩm đặc trưng hàng hóa cấp tỉnh trên địa bàn được chứng nhận chỉ dẫn địa lý và bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận.

(4) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất, tăng cường ứng dụng các tiêu chuẩn an toàn mới: VietGAP, hữu cơ và các tiêu chuẩn khác phù hợp với yêu cầu thị trường vào sản xuất các sản phẩm đặc trưng hàng hóa.

(5) Cùng cố, kiện toàn, phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, chế biến nông sản, bảo đảm hoạt động hiệu quả; thu hút mỗi chuỗi giá trị sản phẩm có nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp**

### **2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội**

Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác

tổ chức thực hiện hiệu quả, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thay đổi tư duy, tiếp cận phương thức sản xuất hàng hóa theo tín hiệu thị trường và chuỗi giá trị, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động đối với sản xuất nông nghiệp hàng hoá.

Chính quyền các cấp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định các chỉ tiêu đối với từng cây trồng, vật nuôi để có giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả. Tập trung chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành triển khai thực hiện quyết liệt ngay từ đầu. Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp hàng hoá. Thường xuyên theo dõi, động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực vào phát triển nông nghiệp hàng hoá.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện thực hiện tốt chức năng giám sát, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá. Lựa chọn, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả để vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân triển khai thực hiện, tập trung vào các sản phẩm chủ lực.

Các đồng chí Ủy viên BCH, BTV Huyện uỷ được phân công theo dõi Đảng bộ các xã, thị trấn phải bám sát cơ sở, thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

## ***2.2. Nâng cao chất lượng, quy mô và giá trị đối với các sản phẩm đã có, phát triển các sản phẩm tiềm năng thành hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị, gắn với du lịch, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm hàng hóa***

### ***2.2.1. Đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh có trên địa bàn huyện***

- Đối với nhóm sản phẩm chủ lực cấp tỉnh đã hình thành chuỗi là Mật ong bạc hà: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, quy mô, giá trị sản phẩm, tăng cường quản lý tốt nguồn nguyên liệu, phân vùng nguyên liệu cho các cơ sở sản xuất, khuyến khích đổi mới công nghệ chế biến sâu, đa dạng các sản phẩm nhằm tăng sức cạnh tranh, từng bước hướng tới thị trường xuất khẩu.

- Đối với các sản phẩm chủ lực cấp tỉnh có tiềm năng phát triển thành hàng hóa theo chuỗi giá trị, gồm: Chuỗi cây ăn quả ôn đới (*Hồng không hạt, Lê, Mận*); cây dược liệu (*Hồi, Sa nhân, Thảo quả, Quế, Đương quy...*); cây tam giác mạch, bò vàng, lợn đen địa phương. Tập trung rà soát, xác định cụ thể vùng phát triển sản xuất có quy mô phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng. Điều chỉnh các quy hoạch đảm bảo kế hoạch sử dụng đất hợp lý cho việc mở rộng vùng sản xuất đối với các sản phẩm chủ lực trong mục tiêu phát triển của huyện, từ đó chuyển đổi những diện tích cây trồng hiệu quả thấp sang sản xuất các sản phẩm chủ lực cho hiệu quả kinh tế cao hơn, hình thành vùng sản xuất lớn thuận lợi cho việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ và đưa cơ giới hóa vào sản xuất. Nâng cao hiệu quả sản xuất của các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp. Đồng thời, xây dựng liên kết giữa xã với xã, huyện với huyện, thống nhất về quy trình, tiêu chuẩn sản xuất.

**2.2.2. Đối với các sản phẩm chủ lực của huyện:** Từng bước xây dựng chuỗi giá trị các sản phẩm, gồm: Cây Xoài, Chè Shan tuyết, Lúa đặc sản chất lượng cao. Tập trung quy hoạch vùng sản xuất; triển khai các cơ chế, chính sách, giải pháp để nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực tổ chức sản xuất, từng bước tiếp cận thị trường bền vững theo chuỗi giá trị sản phẩm gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); phát huy bản sắc, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo và niềm tự hào của người dân, thúc đẩy phát triển sản phẩm OCOP, gắn với xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là phát triển mô hình du lịch cộng đồng ở nông thôn. Gắn phát triển sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao, với phát triển du lịch sinh thái khám phá Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn.

### **2.3. *Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, nâng cao hàm lượng khoa học đối với các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng theo chuỗi giá trị***

Tập trung đào tạo nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật nông nghiệp để đáp ứng được yêu cầu phát triển sản phẩm nông nghiệp hàng hóa theo chuỗi giá trị; củng cố hệ thống khuyến nông từ huyện đến cơ sở, bảo đảm đủ năng lực tiếp nhận và chuyển giao khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật cho nông dân.

Tích cực liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp, đơn vị khoa học đẩy mạnh ứng dụng chuyển giao khoa học, kỹ thuật. Tập trung các nguồn vốn để hỗ trợ đầu tư, giúp người sản xuất ứng dụng, đổi mới thiết bị, máy móc, công nghệ để từng bước chuyển biến trong việc hiện đại hóa sản xuất, giảm lao động thủ công, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm; tăng giá trị gia tăng và hàm lượng công nghệ của sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Nâng cao chất lượng mẫu mã sản phẩm hàng hóa có trong danh mục phục vụ du lịch theo hướng chuyên nghiệp, tạo thương hiệu cho sản phẩm, xây dựng liên kết giữa nhà nông - doanh nghiệp để cùng phát triển.

Tăng cường tuyên truyền, vận động nông dân sản xuất các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp an toàn theo tiêu chuẩn Việt Nam (VietGAP) và các tiêu chuẩn khác phù hợp với yêu cầu thị trường. Hoàn thiện sản phẩm theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, bao bì, nhãn mác gắn với truy xuất nguồn gốc, thương hiệu địa phương và nhãn hiệu hàng hóa; tăng cường áp dụng công nghệ số trong quản lý và thương mại sản phẩm.

Tiếp tục thực hiện công tác bảo tồn, phục tráng, bình tuyển các cây, con đặc trưng của huyện đã được xác định, đồng thời mở rộng diện tích, quy mô sản xuất và ứng dụng công nghệ vào sản xuất các giống cây, con chất lượng cao.

### **2.4. *Đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông nghiệp cho vùng sản xuất các sản phẩm đặc trưng theo chuỗi giá trị***

Huy động các nguồn vốn để từng bước đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp bền vững để tạo kết nối đồng bộ, nhất là kết nối liên xã thông qua đầu tư phát triển hệ thống giao thông cho những địa bàn khó khăn do đặc thù về điều kiện địa hình, địa chất, tạo sức bật cho các địa phương khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế sẵn có. Ưu tiên đầu tư cho hạ tầng sản xuất giống, hệ thống thủy

lợi, tưới thông minh các vùng sản xuất tập trung, hạ tầng chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm.

Khuyến khích, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi thu hút các doanh nghiệp, HTX đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tham gia liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng kinh tế giữa nông dân với doanh nghiệp, hợp tác xã nhằm đổi mới hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất gắn với du lịch nông nghiệp trên địa bàn; phát huy được hết các lợi thế của địa phương trong hoạt động du lịch, đặc biệt là tạo cơ hội cho người nông dân có thêm hướng phát triển mới cho cây, con đặc trưng dựa vào các hoạt động du lịch. Đặc biệt, triển khai hiệu quả Chương trình Mỗi xã một sản phẩm OCOP, đảm bảo các sản phẩm đạt chất lượng theo tiêu chí OCOP.

**2.5. Về thị trường tiêu thụ:** Đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp đặc trưng trên các phương tiện thông tin truyền thông để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài tỉnh. Kết nối đưa các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của huyện vào các hệ thống bán buôn, bán lẻ, siêu thị Vinmart ... và các kênh thương mại điện tử. Liên kết với các doanh nghiệp, đơn vị tổ chức các hội chợ, triển lãm sản phẩm, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu... để giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm tập trung vào các sự kiện văn hóa, du lịch lớn (*Lễ hội ...*).

### **2.6. Về nguồn lực**

Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh để hỗ trợ sản xuất Nông nghiệp, vận dụng một cách linh hoạt phù hợp với điều kiện sản xuất tại địa phương. Lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình, dự án đầu tư cho sản xuất nông nghiệp hàng hóa. Ngoài cơ chế chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người nông dân, tiếp tục thực hiện đầu tư theo hình thức “*Đầu tư- thu hồi*”.

Tạo điều kiện thuận lợi cho HTX, người nông dân tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi của Nhà nước để mở rộng phát triển sản xuất; Tranh thủ tận dụng tốt nguồn lực tài chính từ bên ngoài, thu hút các Chương trình, dự án đầu tư vào sản xuất trên địa bàn; kêu gọi các Doanh nghiệp, Hợp tác xã... bắt tay với người nông dân liên kết sản xuất theo hình thức đầu tư, bao tiêu sản phẩm, phân chia lợi nhuận theo chuỗi giá trị.

## **III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng đảng Huyện ủy và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch tổ chức quán triệt Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025 và Chương trình này trong toàn Đảng bộ huyện.

**2.** Đảng bộ các xã, thị trấn căn cứ chương trình, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương mình; định kỳ hàng năm tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện.

3. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình này; giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho các xã, thị trấn và phân công nhiệm vụ các phòng, ban, ngành triển khai tổ chức thực hiện. Hàng năm, tổ chức tổng kết, rút ra những bài học kinh nghiệm và đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy các giải pháp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra.

4. Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân nội dung Nghị quyết của Tỉnh ủy và Chương trình của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

5. Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình của Huyện ủy; hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát và thường xuyên báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy về kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đoàn công tác theo QĐ 198-QĐ/TU phụ trách huyện Yên Minh,
- TTr Huyện ủy,
- TTr HĐND huyện,
- TTr UBND huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các chi bộ, Đảng trực thuộc huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Ngô Xuân Nam**